

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC BÌNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 28-8-2020  
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nông Thị Huyền Trang;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Khiêm;

Bà Triệu Thanh Thủy.

**-Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Phương Thị Tiệp- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 36/2020/TLST - HNGĐ, ngày 13 tháng 5 năm 2020 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2020/QĐHPT – HNGĐ, ngày 12/8/2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Chu Quốc Đ, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 29/4/2020, các lời khai sau đó và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

Chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ được tự do tìm hiểu trong thời gian khoảng một năm, được hai bên gia đình tổ chức hôn lễ theo phong tục và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 19/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, anh chị sống cùng gia đình anh Chu Quốc Đ tại thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng hơn một năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anh

Chu Quốc Đ không chuyên tâm làm ăn, chỉ ham chơi game, đánh lô đề, đánh bạc. Chị Hoàng Thị H và bố mẹ đẻ, chị gái anh Chu Quốc Đ có khuyên nhủ nhưng không được. Kinh tế gia đình khó khăn do chị Hoàng Thị H chỉ buôn bán nhỏ còn anh Chu Quốc Đ không làm gì, con còn nhỏ phải chi phí nhiều. Vì thế, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, không khí gia đình lúc nào cũng mệt mỏi, căng thẳng. Từ tháng 8/2019 vợ chồng ly thân đến nay. Chị Hoàng Thị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn sinh sống. Thời gian ly thân, anh Chu Quốc Đ không chủ động liên lạc, hỏi thăm, quan tâm chị và con, cũng không sửa đổi lối sống, không có hành động gì hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị Hoàng Thị H xác định vợ chồng không còn tình cảm, không thể chung sống, chị yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Chu Quốc Đ.

Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ có con chung là Chu Nhật M, sinh ngày 19/02/2017. Chị Hoàng Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Chu Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay, cháu Chu Nhật M đang sống cùng chị Hoàng Thị H và bố mẹ đẻ chị tại K, xã H, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung gì, không vay nợ ai.

Đối với bị đơn anh Chu Quốc Đ đã được biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân gia đình do chị Hoàng Thị H và gia đình anh Chu Quốc Đ thông báo nhưng không tham gia tố tụng. Qua xác minh tại Công an xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và tại nhà bố mẹ đẻ anh Chu Quốc Đ, thấy rằng anh Chu Quốc Đ hiện đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn nhưng thỉnh thoảng anh lại đi đâu không rõ, không báo cáo chính quyền địa phương. Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành niêm yết Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn anh Chu Quốc Đ đều không có văn bản ý kiến gửi cho Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không tham gia tố tụng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tình cảm, không quan tâm, yêu thương nhau, sống ly thân từ tháng 08/2019 đến nay. Chị Hoàng Thị H xin ly hôn với anh Chu Quốc Đ là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung cho chị Hoàng Thị H trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi đủ 18 tuổi, anh Chu Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị H không yêu cầu. Nguyên đơn chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Chu Quốc Đ đã được Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng không có mặt. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Chu Quốc Đ theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con vì vậy quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Chu Quốc Đ, cư trú tại thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 19/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không còn quan tâm, tin tưởng nhau. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân của chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng không còn khả năng hàn gắn. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Hoàng Thị H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Hoàng Thị H và anh Chu Quốc Đ có con chung là cháu Chu Nhật M, sinh ngày 19/02/2017. Hiện nay, con chung đang sống với chị Hoàng Thị H. Chị Hoàng Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Chu Quốc Đ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, bản thân chị Hoàng Thị H có việc làm là buôn bán nông sản theo mùa vụ và nghề làm tóc thu nhập từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/ tháng, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con chung. Để đảm bảo đầy đủ về mọi mặt cho trẻ em phát triển toàn diện nên giao con chung là cháu Chu Nhật M, sinh ngày 19/02/2017 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Chu Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Hoàng Thị H không yêu cầu. Anh Chu Quốc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị H xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung.

[6] Về nợ chung: Chị Hoàng Thị H xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không vay nợ ai.

[7] Về án phí: Nguyên đơn chị Hoàng Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn với anh Chu Quốc Đ.

*(Giấy chứng nhận kết hôn số 33, đăng ký ngày 19/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn)*

2. Về con chung: Giao cháu Chu Nhật M, sinh ngày 19/02/2017 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh Chu Quốc Đ không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hoàng Thị H không yêu cầu. Anh Chu Quốc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Chu Quốc Đ thực hiện quyền này.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Hoàng Thị H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2012/05734 ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Chị Hoàng Thị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nông Thị Huyền Trang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Khiêm Triệu Thanh Thủy**

**Nông Thị Huyền Trang**

